

Bình Chánh, ngày 17 tháng 11 năm 2023

THỜI KHÓA BIỂU – NĂM HỌC 2023 – 2024
(Áp dụng từ: 20.11.2023)

THỨ	TIẾT	KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 2		KHỐI 3		KHỐI 4		KHỐI 5	
		BUỔI 1	BUỔI 2	BUỔI 1	BUỔI 2	BUỔI 1	BUỔI 2	BUỔI 1	BUỔI 2	BUỔI 1	BUỔI 2	BUỔI 1	BUỔI 2
HAI	1	HĐTN (CC)		HĐTN (CC)		HĐTN (CC)		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Chào cờ	
	2	Tiếng Việt		Toán		Toán		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tập đọc	
	3	Tiếng Việt	Đạo đức	Tiếng Việt	Đạo đức	Tiếng Việt		Toán		Toán		Toán	
	4	T. Anh (BN)	TNXH	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tiếng Việt		Tiếng Anh		L sử-Địa lý		Khoa học	
	5		Ôn kiến thức		Tiếng Anh	Đạo đức		HĐTN (CC)		HĐTN (CC)		Lịch sử	
BA	1	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt	Tin học	Tiếng Việt		Tiếng Việt		LT & câu	
	2	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt	Tin học	Toán		Toán		Toán	
	3	Toán	Tiếng Anh	Toán	TNXH	Toán		TNXH		Khoa học		Chính tả	
	4	GDTC	Tiếng Anh	GDTC	T. Anh (BN)	GDTC		GDTC		Đạo đức		Đạo đức	
	5		Ôn kiến thức		Âm nhạc	TNXH		Hát nhạc		Hát nhạc		Địa lí	
TƯ	1	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tập đọc	
	2	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Toán		Toán		Toán	Tin học
	3	Toán	Tiếng Việt	Toán	Mĩ thuật	Toán		T. Anh (BN)		T. Anh (BN)		TLV	Tin học
	4	HĐTN	KNS	HĐTN	Tin học	HĐTN		Tiếng anh		L sử-Địa lý		Hát nhạc	KNS
	5		Mĩ thuật		KNS	Mĩ thuật		HĐTN		GDTC		Thế dục	
NHÌM	1	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt	Tin học	LT& câu	
	2	Tiếng Việt		Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt	KNS	Toán	
	3	Toán	Tiếng Việt	Toán	Tin học	Toán		Toán		Toán		Mĩ thuật	
	4	TNXH	Âm nhạc	TNXH	Ôn kiến thức	GDTC		KNS (T. Anh)		Tiếng Anh		Tiếng Anh	
	5		Ôn kiến thức			T. Anh (BN)		Mĩ thuật		Tiếng Anh		Tiếng Anh	
SÁU	1	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		TLV	
	2	Tiếng Việt		Tiếng Việt		Tiếng Việt		Toán		Toán	IC3	Toán	IC3
	3	GDTC		Toán		Toán		Tiếng Anh		Tiếng Anh		Khoa học	
	4	HĐTN		HĐTN		Âm nhạc		GDTC		GDTC	IC3	Kể chuyện	
	5					KNS		Công nghệ		HĐTN		Thế dục	
BẢY	1					Tiếng Anh		T. Anh (KNS)		Tiếng Anh		Tiếng Anh	
	2					Tiếng Anh		Tin học		Mĩ thuật		Tiếng Anh	
	3					TNXH		Đạo đức		Khoa học		Kĩ thuật	
	4					HĐTN		TNXH		Công nghệ		SHCN	
	5					Ôn kiến thức		HĐTN		HĐTN		Phụ đạo	



UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC
VĨNH LỘC B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Chánh, ngày 17 tháng 11 năm 2023

THỜI KHÓA BIỂU BỘ MÔN (BIÊN CHẾ) – NĂM HỌC 2023 – 2024
(Áp dụng từ: 20.11.2023)

THỨ	TIẾT	SANH		PHÚC		HUẤN		TÂM		ĐÀM		HOÀI		TUYẾT		HOA		THƯỜNG	
		SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	S	C	SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU
HAI	1														3.1		4.6		4.2
	2														3.2		4.5		4.1
	3														4.9		3.3		3.5
	4				2.6														
	5				2.7														
BA	1	5.1			3.1	5.6	4.2	3.7		4.9	3.5	5.7	4.5		4.7		3.4		4.3
	2	5.2		2.8	3.2	5.7	4.5	2.10		3.7	5.1	5.6	4.1		4.7		3.4		4.3
	3	5.3		2.9	3.3	5.8	2.3	2.5	1.5	3.8	5.1	5.9	1.3		4.9		4.6		4.2
	4	5.4	1.1		1.3	5.9	2.1	3.8	1.6		5.2	5.8	1.4		4.8		4.4		3.6
	5	5.5	1.2		1.4		2.2	3.9	1.7		5.2		1.1		4.8		4.4		3.6
TU	1				3.6					4.1			4.6		3.1		4.5		3.5
	2		4.6		3.4		4.4			4.2	3.6		4.9		3.1		4.5		4.3
	3		4.7		3.5		4.3		1.10	4.3	3.4		2.1	3.9	4.8		4.4		4.1
	4		4.8		2.6		4.1		1.9	4.4	5.3			3.9	3.2	3.8	3.3	3.7	4.2
	5		4.9		2.7		2.4		1.8	3.9	5.3				3.2		3.3		4.2
NĂM	1				3.2			1.6		4.5	3.1		4.2		4.9		3.4		3.6
	2				3.3	2.1	4.5	3.8		4.6	3.2		4.8		4.9		3.4		3.6
	3				3.1	2.2	4.2	2.10	2.5	4.7	3.3		2.2		4.8		4.4		4.1
	4		1.2		1.4	2.3		3.7	1.5	4.8	5.4		4.3		4.7		4.6		3.5
	5		1.1		1.3				1.7		5.4		2.4		4.7	3.8	4.6	3.7	3.5
SÁU	1	5.3			3.5	2.4	4.1	3.9				5.1			3.2				4.3
	2	5.4	4.9		3.6	5.9	4.4	1.10			IC3 - L5	5.2	4.7		3.1				4.1
	3	5.5	4.8		3.4	5.6	4.3	1.9				5.3	4.4						
	4	5.1	4.7	2.9		5.7		1.8				5.4		3.9		3.8	3.3	3.7	
	5	5.2	4.6	2.8		5.8						5.5		3.9		3.8	4.5	3.7	
TỔNG		5.1-5.5, 4.6-4.9, 1.1-1.2: 11 LỚP, 22 TIẾT		1.3-1.4, 2.6-2.9, 3.1-3.6: 12 LỚP, 24 TIẾT		5.6-5.9, 4.1-4.5, 2.1-2.4: 13 LỚP, 26 TIẾT		1.5-1.10, 2.5, 2.10, 3.7 3.9: 11 LỚP, 22 TIẾT		KHỐI 3, 4, 5.1-5.4: 26 TIẾT (KHỐI 4, KHỐI 5: TIN HỌC TRÁI BUỔI)		k4, k5, 1.1, 1.3, 1.4, 2.1, 2.2, 2.4: 24 TIẾT		3.1, 3.2, 3.9, 4.7-4.9: 24 TIẾT		3.3, 3.4, 3.8, 4.4-4.6: 24 TIẾT		3.5, 3.6, 3.7, 4.1-4.3: 24 TIẾT	

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH LỘC B
HỌ TÊN: Nguyễn Thị Thanh Xuân
CHỖ: 10

THỜI KHÓA BIỂU BỘ MÔN (HỢP ĐỒNG) – NĂM HỌC 2023 – 2024
(Áp dụng từ: 20/11/2023)

THỨ	TIẾ T	HIỆU		TRANG		TÌNH		THẢO		PHƯỚC		TUYÊN		TRÂM		ÁNH		ĐÀO		THỦY		THẨM	TUYẾT	HOA	THƯƠNG	Vanissa		Josephine		Vaisakh					
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	S	S	S	S	C	S	C	S	C				
HAI	1																																		
	2																																		
	3		2.3									2.2		2.4		2.6BN										2.6 BN									
	4		2.1									2.2		2.4		2.5BN										2.5 BN									
	5		2.2									2.1BN		1.6		2.5										2.1 BN									
BA	1	2.7																																	
	2	2.6	5.5																																
	3	2.4	5.5			1.6						1.1 BN		1.2		1.7 BN		2.7		1.9						1.1 BN		1.7 BN							
	4	2.5	5.6			1.10						1.5 BN		1.2 BN		1.7		1.8		1.9						1.2 BN		1.5 BN							
	5		5.6			4.9						1.5		2.3		1.3 BN		1.8 BN		1.10						1.3 BN		1.8 BN							
TƯ	1	2.3		1.6								5.1 BN		5.2		5.3		5.5 BN		5.7						5.1 BN		5.5 BN							
	2	2.6	5.7	1.7		4.7						5.1		5.2 BN		5.3 BN		5.5		5.7 BN						5.2 BN		5.7 BN		5.3 BN					
	3	2.1	5.7	1.9		1.7						2.8 BN	2.2 BN	2.9 BN		2.10 BN	2.6	1.8		1.9BN					2.8 BN	2.2 BN	2.9 BN	1.9 BN	2.10 BN						
	4	2.2	5.8	1.8		1.8						1.5	1.1	1.2	1.6	1.7	1.3	5.4 BN	1.4 BN	5.6 BN	1.10 BN			3.8 BN		5.6 BN	1.4 BN	3.8 BN	1.10 BN	5.4 BN					
	5		5.8	2.10		1.9							1.1		1.6 BN		1.3	5.4	1.4	5.6	1.10				3.7 BN		1.6 BN			3.7 BN					
NĂM	1			1.5		5.1		1.2	4.5	5.7												5.9													
	2	2.7	5.9	2.6		5.2		1.3	4.3	5.6												5.9 BN				5.9 BN									
	3	2.4	5.9	1.10		5.3		1.4	2.3	2.9	2.7		2.1		2.4 BN			1.4									2.4 BN								
	4	2.5	2.8	2.8		5.4		1.1	2.4	2.10	2.5		2.1		2.3 BN		2.6		2.7				5.8 BN			5.8 BN	2.3 BN								
	5		2.8	2.9				5.5	2.2	2.8	2.6				2.3		2.5		2.7 BN				5.8	3.9 BN			3.9 BN	2.7 BN							
SÁU	1			2.5		1.5																													
	2	IC3 -	2.9	2.7		5.8																													
	3	L4	2.9	1.2		5.9																													
	4	IC3 -	2.10	2.3		2.1																													
	5	L4	2.10																																
BẢY	1									4.6		2.8		2.9		2.10		5.4		5.6		5.8	4.7 BN	4.4 BN	4.1 BN	4.7 BN		4.4 BN		4.1 BN					
	2									4.1		2.8		2.9		2.10		5.4		5.6		5.8	4.8 BN	4.5 BN	4.2 BN	4.8 BN		4.5 BN		4.2 BN					
	3									4.2													4.9 BN	4.6 BN	4.3 BN	4.9 BN		4.6 BN		4.3 BN					
	4									4.4		5.1		5.2		5.3		5.5		5.7		5.9	3.2 BN	3.3 BN	3.5 BN	3.2 BN		3.3 BN		3.5 BN					
	5									4.8		5.1		5.2		5.3		5.5		5.7		5.9	3.1 BN	3.4 BN	3.6 BN	3.1 BN		3.4 BN		3.6 BN					
TỔNG		KHỐI 2, 5.5-5.9: 30 TIẾT (2.8-2.10, KHỐI 5: TÍN HỌC TRÁI BUỒN)		14 TIẾT: 1.2, 1.5-1.10, 2.3, 2.5-2.10		1.6-1.10 2.1, 4.7, 4.9, 5.1-5.4, 5.8, 5.9: 15 TIẾT		1.1-1.4, 2.2-2.4, 4.3, 5.5: 10 TIẾT		2.5-2.10, 4.1, 4.2, 4.4, 4.6, 4.8, 5.6, 5.7: 13 TIẾT		1.1, 1.5, 2.1, 2.2, 2.8, 5.1 19 TIẾT (0937 856 965)		1.2, 1.6, 2.3, 2.4, 2.9, 5.2 19 TIẾT (076 518 0583)		1.3, 1.7, 2.5, 2.6, 2.10, 5.3 19 TIẾT		1.4, 1.8, 2.7, 5.4, 5.5 17 TIẾT (098 221 3362)		1.9, 1.10, 5.6, 5.7 14 TIẾT (0378 376 667)		5.8, 5.9 08 TIẾT (0901 363 081)		3.1, 3.2, 3.9, 4.7-4.9: 06 TIẾT		3.3, 3.4, 3.8, 4.4-4.6: 06 TIẾT		3.5, 3.6, 3.7, 4.1-4.3: 06 TIẾT		1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.6, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 3.1, 3.2, 3.9, 4.7, 4.8, 4.9, 5.1, 5.2, 5.6, 5.8, 5.9 24 TIẾT		1.5, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10, 2.9, 3.3, 3.4, 3.8, 4.4, 4.5, 4.6, 5.5, 5.7 14 TIẾT		2.10, 3.5, 3.6, 3.7, 4.1, 4.2, 4.3, 5.3, 5.4 9 TIẾT	

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH LỘC B
HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thanh Xuân

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC
VĨNH LỘC B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Chánh, ngày 17 tháng 11 năm 2023

THỜI KHÓA BIỂU TIẾNG ANH – NĂM HỌC 2023 – 2024

(Áp dụng từ: 20/11/2023)

THỨ	TIẾT	TUYÊN		TRÂM		ÁNH		ĐÀO		THỦY		THẨM		TUYẾT		HOA		THƯƠNG		Vanissa		Josephine		Vaisakh	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
HAI	1																								
	2																								
	3		2.2		2.4		2.6BN													2.6 BN					
	4		2.2		2.4		2.5BN													2.5 BN					
	5		2.1BN		1.6		2.5													2.1 BN					
BA	X																								
	2																								
	3		1.1 BN		1.2		1.7 BN		2.7		1.9									1.1 BN		1.7 BN			
	4		1.5 BN		1.2 BN		1.7		1.8		1.9									1.2 BN		1.5 BN			
	5		1.5		2.3		1.3 BN		1.8 BN		1.10									1.3 BN		1.8 BN			
TƯ	1	5.1 BN		5.2		5.3		5.5 BN		5.7										5.1 BN		5.5 BN			
	2	5.1		5.2 BN		5.3 BN		5.5		5.7 BN										5.2 BN		5.7 BN		5.3 BN	
	3	2.8 BN	2.2 BN	2.9 BN		2.10 BN	2.6		1.8		1.9BN									2.8 BN	2.2 BN	2.9 BN	1.9 BN	2.10 BN	
	4	1.5	1.1	1.2	1.6	1.7	1.3	5.4 BN	1.4 BN	5.6 BN	1.10 BN					3.8 BN				5.6 BN	1.4 BN	3.8 BN	1.10 BN	5.4 BN	
	5		1.1		1.6 BN		1.3	5.4	1.4	5.6	1.10							3.7 BN			1.6 BN			3.7 BN	
NĂM	1											5.9													
	2											5.9 BN								5.9 BN					
	3		2.1		2.4 BN				1.4												2.4 BN				
	4		2.1		2.3 BN		2.6		2.7			5.8 BN								5.8 BN	2.3 BN				
	5				2.3		2.5		2.7 BN			5.8		3.9 BN						3.9 BN	2.7 BN				
SÁU	1																								
	2																								
	3																								
	4																								
	5																								
BẢY	1	2.8		2.9		2.10		5.4		5.6		5.8		4.7 BN		4.4 BN		4.1 BN		4.7 BN		4.4 BN		4.1 BN	
	2	2.8		2.9		2.10		5.4		5.6		5.8		4.8 BN		4.5 BN		4.2 BN		4.8 BN		4.5 BN		4.2 BN	
	3													4.9 BN		4.6 BN		4.3 BN		4.9 BN		4.6 BN		4.3 BN	
	4	5.1		5.2		5.3		5.5		5.7		5.9		3.2 BN		3.3 BN		3.5 BN		3.2 BN		3.3 BN		3.5 BN	
	5	5.1		5.2		5.3		5.5		5.7		5.9		3.1 BN		3.4 BN		3.6 BN		3.1 BN		3.4 BN		3.6 BN	
TC		1.1, 1.5, 2.1, 2.2, 2.8, 5.1 19 TIẾT (0937 856 965)		1.2, 1.6, 2.3, 2.4, 2.9, 5.2 19 TIẾT (076 518 0583)		1.3, 1.7, 2.5, 2.6, 2.10, 5.3 19 TIẾT		1.4, 1.8, 2.7, 5.4, 5.5 17 TIẾT (098 221 3362)		1.9, 1.10, 5.6, 5.7 14 TIẾT (0378 376 667)		5.8, 5.9 08 TIẾT (0901 363 081)		3.1, 3.2, 3.9, 4.7- 4.9 06 TIẾT		3.3, 3.4, 3.8, 4.4- 4.6 06 TIẾT		3.5, 3.6, 3.7, 4.1- 4.3 06 TIẾT		1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.6, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 3.1, 3.2, 3.9, 4.7, 4.8, 4.9, 5.1, 5.6, 5.7, 5.8, 5.9 24 TIẾT		1.5, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10, 2.9, 3.3, 3.4, 3.8, 4.4, 4.5, 4.6, 5.5, 5.7 14 TIẾT		2.10, 3.5, 3.6, 3.7, 4.1, 4.2, 4.3, 5.3, 5.4 9 TIẾT	

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH LỘC B
HUYỆN BÌNH CHÁNH
TP. HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN THỊ THANH HUÂN

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG TIỂU HỌC
VĨNH LỘC B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Chánh, ngày 17 tháng 11 năm 2023

THỜI KHÓA BIỂU KĨ NĂNG SỐNG – NĂM HỌC 2023 – 2024
(Áp dụng từ: 20.11.2023)

THỨ	TIẾT	Thanh Vy		Dương Linh		Ánh Tuyền		GHI CHÚ
		SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	SÁNG	CHIỀU	
HAI	1							
	2							
	3		2.1				1.3	
	4		2.3				1.4	
	5		1.5				1.10	
BA	1	1.9					3.2	
	2	4.9			3.1		3.3	
	3	2.8			5.2		5.6	
	4	2.9			5.1		5.5	
	5	2.10			1.6		3.9	
TƯ	1					4.2		
	2				3.5	4.1		
	3		5.8	2.5	5.3	4.4		
	4		5.7	2.7	2.4	4.3		
	5		2.2		2.6			
NHÌN	1					4.6		
	2					4.5		
	3				1.7	4.8	5.4	
	4				5.9	4.7	1.1	
	5				1.8		1.2	
SÁU	1							
	2							
	3							
	4							
	5							
BẢY	1	11 TIẾT (0852430410)		13 TIẾT (0336468171)		3.7	23 TIẾT '0902056527	
	2					3.8		
	3					3.6		
	4					3.4		
	5							

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Xuân